KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 559

Phẩm 8: ĐỊA NGỤC

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Tùy hỷ hồi hướng không điên đảo như thế là đều nhờ uy lực của Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được thành tựu?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng vậy!

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế thường chiếu sáng, nên kính lễ; các pháp thế gian chẳng thể làm nhơ bẩn, nó có thể trừ tối tăm, có thể phát sáng, có thể cho lợi ích an vui, có thể làm dẫn đầu; làm mắt sáng cho những người mù tối; làm đèn đuốc sáng cho những người đi trong tối tăm, dẫn dắt kẻ lạc đường đi vào con đường chánh; chỉ rõ tánh các pháp chính là trí Nhất thiết, chỉ rõ tất cả pháp không sinh, không diệt; là mẹ của các Đại Bồ-tát, có thể làm cho chư Phật chuyển vận bánh xe pháp vô thượng, đủ ba phen mười hai hành tướng, làm chỗ nương tựa cho kẻ không có nơi nương tựa, có thể dứt trừ tất cả khổ não sinh tử, mở bày chỉ dạy các pháp, lấy không tánh làm tánh.

Kính bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát nên làm cách nào để trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Các Đại Bồ-tát nên trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa như Phật, nên kính thờ Bát-nhã ba-la-mật-đa như kính thờ chư Phật Thế Tôn.

Khi ấy Thiên đế Thích nghĩ: "Nay Xá-lợi Tử do nhân nào, duyên nào thưa hỏi Phật việc ấy?" Nghĩ xong, hỏi Xá-lợi Tử:

–Do nhân duyên nào mà hỏi như thế?

Xá-lợi Tử đáp:

–Trước đây, Phật Thế Tôn nói với các Bồ-tát: "Vì sự hộ trì của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên sự phát khởi tùy hỷ hồi hướng tương ưng các việc phước nghiệp, mau có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí hơn là căn lành tương ưng có được do sự tu hành Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã của Bồ-tát", nên tôi thưa hỏi như thế.

Kiều-thi-ca, như có trăm ngàn những kẻ mù bẩm sinh, kẻ không có mắt sáng để làm phương tiện dẫn dắt, thì gần còn chẳng thể hướng vào con đường chánh, huống là có thể đến được thành lớn giàu vui ở xa. Như vậy, năm pháp Ba-la-mật-đa trước là các chúng mù lòa bẩm sinh, nếu không có mắt sáng của Bát-nhã ba-la-mật-đa dẫn dắt thì con đường chánh của Bồ-tát còn chẳng thể tới được, huống là có thể vào được thành trí Nhất thiết.

Kiều-thi-ca, Bố thí... năm pháp Ba-la-mật-đa cần phải nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa mới được gọi là có mắt. Lại do được Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì nên mới gọi là đến bờ kia.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bồ-tát làm sao phát sinh Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật bảoXá-lợi Tử:

–Nếu các Bồ-tát không phát sinh sắc, thọ, tưởng, hành, thức; cũng không thấy sắc, thọ, tưởng, hành, thức, thì đó là phát sinh Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Nếu các Bồ-tát phát sinh Bát-nhã ba-la-mật-đa thì thành tựu được pháp nào?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Nếu các Bồ-tát phát sinh Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì đối với tất cả pháp hoàn toàn không có sự thành tựu, vì không có sự thành tựu nên được gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, lẽ nào chẳng thể thành tựu trí Nhất thiết trí?

–Phật bảo Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế cũng chẳng có thể thành tựu trí Nhất thiết trí. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì như có sở đắc, như có danh tưởng, như có tạo lập thì chẳng thể thành tựu vậy.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Nếu vậy thì làm sao nói Bát-nhã ba-la-mật-đa thành tựu trí Nhất thiết trí?

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với sự phát sinh trí Nhất thiết trí thì không có sự thành tựu, nên gọi là thành tựu.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Thật lạ thay, kính bạch Thế Tôn! Như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa không làm cho tất cả pháp sinh diệt, không làm cho tất cả pháp thành tựu, hư hoại xuất hiện ở thế gian là để làm việc lợi ích cho thế gian.

Thiện Hiện bạch Phật:

–Các Bồ-tát nào phát sinh tưởng như thế, thì bỏ xa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Lại còn nhân duyên bỏ xa Bát-nhã ba-la-mật-đa, nghĩa là sinh ra tưởng thế này: “Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa trống không, không sở hữu”, tức là bỏ xa Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa của Bồ-tát chẳng phải không, chẳng phải có, không có sự phân biệt.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Phật thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa là để hiển bày pháp nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Ta thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa vì hiển bày sắc, cũng chẳng vì hiển bày thọ, tưởng, hành, thức; chẳng vì hiển bày quả Dự lưu, cũng chẳng vì hiển bày quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Độc giác Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chính là Bát-nhã ba-la-mật-đa rộng lớn.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Do duyên nào, ông nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chíng là Ba-la-mật-đa rộng lớn?

Thiện Hiện bạch:

–Bạch Thế Tôn, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa với sắc không làm lớn, không làm nhỏ, không làm tụ, không làm tán; đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng không làm lớn,

không làm nhỏ, không làm tụ, không làm tán. Đối với mười lực của Phật không làm mạnh, không làm yếu. Đối với trí Nhất thiết không làm rộng, không làm hẹp. Nếu các Bồ-tát nào phát sinh tưởng như thế thì chẳng phải hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Vì sao? Vì các tưởng như thế chẳng phải là quả Đẳng lưu của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nếu phát sinh tưởng như thế thì con sẽ độ thoát vô số hữu tình nhập vào cảnh giới Vô dư y Niết-bàn, thì như thế gọi là có sở đắc lớn. Chẳng phải có sở đắc lớn là có thể có sự thành tựu.

Vì sao? Kính bạch Thế Tôn, vì hữu tình không sinh nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không sinh. Vì hữu tình không tự tánh, xa lìa, không thể nghĩ bàn, không hoại diệt, không giác tri, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng không tự tánh; nói đủ cho đến... cũng không giác tri.

Kính bạch Thế Tôn, vì năng lực hữu tình chứa nhóm nên biết năng lực của Như Lai cũng chứa nhóm.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Nếu các Bồ-tát có thể tin hiểu không nghi, không ngờ, cũng không mê mờ, hoang mang Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì các Bồ-tát này, từ nơi nào sinh đến đây? Chứa nhóm hạnh bao lâu để có thể hiểu rõ nghĩa của pháp sâu xa?

Phật dạy:

–Xá-lợi Tử, các Bồ-tát này từ thế giới phương khác, đã phụng thờ pháp của chư Phật, từ trong pháp hội đó sinh đến nơi này. Xá-lợi Tử, các Bồ-tát ấy đã gần gũi nhiều chư Phật Thế Tôn, trong đó đã từng nghe nghĩa của pháp sâu xa rồi, trải qua vô lượng, vô số đại kiếp, tu lập trăm ngàn hạnh phúc khổ khó thực hành, nương đại nguyện lực sinh đến cõi này. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hoặc thấy, hoặc nghe, hết sức vui mừng và nghĩ: "Ta nay thấy Phật, nghe Phật giảng dạy"; do nhân duyên này, cung kính tin nhận.

Bấy giờ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể thấy nghe được ư?

Phật dạy:

–Chẳng phải vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Các Bồ-tát nào thường siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì các Bồ-tát ấy chứa nhóm hạnh bao lâu?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, điều này cần nên phân biệt. Có các Bồ-tát từ khi mới phát tâm, gặp được bạn lành chân tịnh tìm cách giúp đỡ, liền có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, có thể tin hiểu pháp môn sâu xa. Còn có các Bồ-tát, mặc dù từng gặp nhiều trăm ngàn Phật, ở chỗ chư Phật, siêng tu phạm hạnh, nhưng có sở đắc làm phương tiện, nên chẳng thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng tin hiểu, liền bỏ đi.

Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát này ở chỗ Phật quá khứ, nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa, không có tâm kính tin, bỏ chúng mà đi; nên nay nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng không có tâm kính tin, lại bỏ đi nữa. Người đó đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thân hoặc tâm đều chẳng hòa hợp. Vì chẳng hòa hợp nên các việc tạo ra tăng trưởng theo hướng nghiệp xấu. Do nghiệp này nên nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, hủy báng, nhàm chán, bỏ đi.

Thiện Hiện nên biết, các Bồ-tát nào hủy báng, nhàm chán, xả bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì nên biết đó là chính là hủy báng, nhàm chán, xả bỏ trí Nhất thiết trí. Người nào hủy báng, nhàm chán, xả bỏ trí Nhất thiết trí thì chính là hủy báng, nhàm chán, xả bỏ, chư Phật ba đời. Do nhân duyên này, tăng trưởng tạo thành tội hại chánh pháp. Do tội này nên phải trải qua nhiều đời chịu các khổ rất nặng; nghĩa là người đó tạo tội rất nặng, nên nhiều trăm ngàn năm đọa trong địa ngục lớn, luân hồi qua lại cõi này phương khác, chịu các khổ rất nặng, không được thoát khỏi. Khi kiếp lửa, nước, gió ở cõi này nổi lên thì di dời trong địa ngục lớn ở phương khác. Khi kiếp lửa, nước, gió ở phương khác nổi lên thì di dời trở lại địa ngục lớn cõi này. Xoay quanh như vậy, trải qua vô số kiếp chịu khổ rất khó chịu trong địa ngục lớn.

Tội hại pháp của người kia, thế lực của nghiệp yếu dần, nên từ địa nhục ra, phải đọa trong loài súc sinh, lần lượt cõi này phương khác như trước, luân hồi nhiều kiếp chịu các khổ kịch liệt.

Tội hại pháp của người kia, thế lực của nghiệp mỏng dần, nếu thoát khỏi nẻo súc sinh, cũng bị đọa trong nẻo ngạ quỷ; lần lượt luân hồi cõi này phương phương khác, chịu các khổ rất nặng, trải vô lượng kiếp.

Nghiệp hại pháp của người kia thế lực còn lại sắp hết, nếu thoát khỏi nẻo ngạ quỷ, được sinh đến loài người, cũng chịu đủ tất cả khổ nhân gian như là: Bần cùng, hèn hạ, ngu si, tật bệnh, xấu xí..., tên Phật, Pháp, Tăng còn không thể được nghe, huống là có thể tinh tấn siêng năng tu các nghiệp lành. Do các nghiệp ác là hại chánh pháp, nên phải chịu đầy đủ các loại quả khổ như thế.

Khi ấy, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nghiệp hại chánh pháp cùng với năm tội vô gián, hai nghiệp ác này giống nhau chăng?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Chớ cho nghiệp này giống năm tội vô gián. Vì sao? Vì nghiệp năm tội vô gián mặc dù lãnh nhận khổ rất nặng, nhưng chẳng hề so sánh với nghiệp hủy báng chánh pháp. Nghĩa là người kia, nghe thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, hủy báng, chống đối rằng: "Bát-nhã ba-la-mật-đa này chẳng phải là chân thật lời Phật dạy, chẳng nên tu học, chẳng phải pháp, chẳng phải luật, chẳng phải lời dạy của bậc Đại sư." Do nhân duyên này, tội của người đó rất nặng, chẳng thể đem so sánh với nghiệp năm tội vô gián.

Xá-lợi Tử, người hại pháp này tự mình hủy báng chánh pháp, cũng dạy người hủy báng. Tự phá hoại thân mình, cũng làm cho hư hoại thân của người. Tự mình uống thuốc độc, cũng bảo người uống. Tự mình mất quả vui sinh cõi trời giải thoát, cũng làm cho người khác mất. Tự dẫn thân mình bước tới địa ngục lửa, cũng làm cho người khác bước tới. Tự mình chìm trong biển khổ, cũng làm cho người khác chìm. Tự mình không tin hiểu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cũng dạy người khác không tin hiểu, mê lầm điên đảo.

Xá-lợi Tử, Ta còn chẳng muốn để cho kẻ hại chánh pháp nghe được tên Bát-nhã ba-la-mật-đa, huống là sẽ giảng thuyết cho họ.

Xá-lợi Tử, kẻ hại chánh pháp. Ta còn chẳng cho các thiện nam nào trụ Bồ-tát thừa nhìn thấy hay gần gũi huống là sẽ cùng ở chung.

Xá-lợi Tử, kẻ hại chánh pháp. Ta còn chẳng cho mặc áo ca-sa, làm sao lại được thọ nhận sự cúng dường. Vì sao? Xá-lợi Tử, vì kẻ hại chánh pháp đọa trong loài đen tối, như phân thối nát, như con ốc sên nhơ nhớp, như người bệnh hủi, rất đáng nhờm gớm.

Những người tin dùng lời của kẻ hại chánh pháp cũng bị khổ lớn như đã nói ở trước.

Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Do duyên nào Thế Tôn chẳng nói kẻ hại chánh pháp đời sau còn chịu số lượng thân ở nẻo ác là bao nhiêu nữa?

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Thôi, chẳng cần nói số lượng thân ở nẻo kia, e kẻ hại chánh pháp nghe xong kinh hoàng, tâm buồn rầu như trúng tên độc, thân khô héo dần như mạ bị cắt đứt gốc. Người kia mà nghe việc đó, sẽ ói máu nóng, thân mạng chết mất, hoặc đau khổ gần chết; nên Ta chẳng nói số lượng thân ở nẻo kia.

Xá-lợi Tử thưa:

–Cúi xin Thế Tôn giảng thuyết để làm lời răn dạy rõ ràng cho đời sau.

Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Ta trước đã nói, kẻ kia nhiều kiếp chịu khổ, đủ làm lời răn dạy rất rõ ràng cho người đời sau. Đời sau, nếu thiện nam nào nghe Ta trước đã nói quả báo về hại chánh pháp nên thà xả bỏ thân mạng, quyết chẳng hủy báng chánh pháp, không để cho đời sau phải khổ lâu dài.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

–Có các thiện nam nào thông minh, nên giữ gìn tốt nghiệp thân, ngữ, ý. Còn người khác lẽ nào không do nghiệp về lời nói ác cũng phải chịu khổ lâu dài trong nẻo xấu ác?

Phật dạy Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Trong chánh pháp Tỳ-nại-da của Ta, sẽ có các kẻ ngu si xuất gia, kẻ đó mặc dù tôn xưng Ta là Đại Sư của họ, nhưng hủy báng, chống đối Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa của Ta giảng thuyết. Thiện Hiện nên biết, nếu người hủy báng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì chính là hủy báng Vô thượng Bồ-đề. Nếu người hủy báng Vô thượng Bồ-đề, thì chính là hủy báng chư Phật ba đời. Người hủy báng chư Phật ba đời, thì chính là hủy báng trí Nhất thiết trí. Người hủy báng trí Nhất thiết trí, thì chính là hủy báng Pháp. Người hủy báng Pháp, thì chính là hủy báng Tăng. Nếu hủy báng Tăng thì tạo thành vô lượng tội nghiệp. Nếu người tạo thành vô lượng tội nghiệp thì chịu vô biên quả báo khổ bám lấy.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Người ngu si kia, có bao nhiêu nhân duyên nên mới hủy báng, chống đối Bát-nhã sâu xa?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Do hai nhân duyên: Một, bị tà ma làm mê hoặc; hai, chẳng thể tin hiểu pháp sâu xa.

Lại nữa Thiện Hiện, cũng có bốn nhân duyên nên người ngu hủy báng, chống đối Bát-nhã sâu xa:

1. Bị bạn ác dối gạt.
2. Chẳng thể siêng năng tu học pháp lành.
3. Ôm ấp tâm xấu ác, ưa tìm lỗi của người khác.
4. Ganh ghét, khen mình chê người.

Do đủ các nhân duyên như thế, nên người ngu si kia hủy báng, chống đối Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, phát khởi vô biên nghiệp ác rất nặng.

Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, người ngu si kia chẳng siêng năng tin tấn, nên thật khó tin hiểu

Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa Phật đã thuyết.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy!

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, như vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa vì lẽ gì rất sâu xa, rất khó tin hiểu?

Phật bảo Thiện Hiện:

–Sắc chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì sao? Vì sắc lấy không tánh làm tự tánh. Thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì sao? Vì thọ, tưởng, hành, thức đều lấy không tánh làm tự tánh.

Thiện Hiện, giới hạn trước, giữa, sau của sắc chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì sao? Vì giới hạn trước, giữa, sau của sắc đều lấy không tánh làm tự tánh. Giới hạn trước, giữa, sau của thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì sau? Vì giới hạn trước, giữa, sau của thọ, tưởng, hành, thức đều lấy không tánh làm tự tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu người chẳng phải siêng năng thì rất khó tin hiểu.

Phật bảo Thiện Hiện:

–Đúng vậy, đúng vậy! Vì sao? Vì sắc thanh tịnh tức là quả thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên quả cũng thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là quả thanh tịnh. Thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên quả cũng thanh tịnh.

Thiện Hiện, sắc thanh tịnh tức là trí Nhất thiết thanh tịnh. Trí Nhất thiết thanh tịnh nên sắc cũng thanh tịnh. Sự thanh tịnh của sắc cùng với sự thanh tịnh của trí Nhất thiết, từ xưa đến nay không hai, không khác, không đoạn diệt, không hư hoại.

Thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh tức là trí Nhất thiết thanh tịnh. Trí Nhất thiết thanh tịnh nên thọ, tưởng, hành, thức cũng thanh tịnh. Sự thanh tịnh của thọ, tưởng, hành, thức cùng với sự thanh tịnh của trí Nhất thiết, từ xưa đến nay không hai, không khác, không đoạn diệt, không hư hoại.

M